

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Phương án Ứng phó thiên tai
và Tìm kiếm cứu nạn huyện Bình Sơn năm 2024**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2021;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn xây dựng duyệt Kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai.

Theo đề nghị của Phòng Nông nghiệp và PTNT (Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện) tại Công văn số 538/NNPTNT ngày 29/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án Ứng phó thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện Bình Sơn năm 2024 (Phương án kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Chánh Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chi cục Thủy lợi;
- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Thành viên BCH PCTT&TKCN huyện;
- Lưu: VT.

Nguyễn Tường Duy

PHƯƠNG ÁN

Ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện Bình Sơn năm 2024

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND
ngày / /2024 của Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn)*

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN:

- Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2021;
- Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;
- Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương;
- Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;
- Phương án Ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn 22 xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Nhằm chủ động ứng phó kịp thời, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản của Nhà nước và nhân dân do thiên tai gây ra góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng năm 2024 trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu:

- Phòng, chống thiên tai là trách nhiệm của Nhà nước, tổ chức, cá nhân. Trong đó, nhà nước giữ vai trò chủ đạo, tổ chức, cá nhân chủ động, cộng đồng giúp nhau.
- Phòng, chống thiên tai thực hiện theo nguyên tắc “Phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục hậu quả khẩn trương và hiệu quả”.
- Phòng chống thiên tai được thực hiện theo phương châm 4 tại chỗ: “Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện tại chỗ; hậu cần tại chỗ”.
- Phòng, chống thiên tai phải dựa trên cơ sở khoa học; kết hợp sử dụng kinh nghiệm truyền thống với tiến bộ khoa học và công nghệ; kết hợp giải pháp công trình và phi công trình, bảo vệ môi trường, hệ sinh thái và thích ứng với biến đổi khí hậu.
- Phòng chống thiên tai được thực hiện theo sự phân công, phân cấp, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng, phù hợp với các cấp độ rủi ro thiên tai.

III. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH THIÊN TAI:

1. Xác định loại hình thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy ra tại huyện:

1.1. Các loại hình thiên tai có khả năng xảy ra trên địa bàn huyện: Bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nước dâng, xâm nhập mặn, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, động đất, sóng thần và các loại thiên tai khác.

1.2. Khu vực dễ bị tổn thương do thiên tai (theo từng loại hình thiên tai):

a. Các xã có khả năng chịu ảnh hưởng của sạt lở ven biển, triều cường, sóng thần, xâm nhập mặn: (1) Bình Hải, (2) Bình Châu, (3) Bình Đông, (4) Bình Chánh, (5) Bình Thuận, (6) Bình Thạnh, (7) Bình Trị, (8) Bình Nguyên (bị xâm nhập mặn).

b. Các xã, thị trấn có khả năng chịu ảnh hưởng của sạt lở ven sông, ngập lụt: (1) Bình Minh, (2) Bình Chương, (3) Bình Mỹ, (4) Bình Trung, (5) thị trấn Châu Ô, (6) Bình Dương, (7) Bình Phước; (8) Bình Long; (9) Bình Châu; (10) Bình Đông; (11) Bình Thạnh; (12) Bình Chánh; (13) Bình Hiệp; (14) Bình Trị, (15) Bình Nguyên.

c. Các xã có khả năng chịu ảnh hưởng của sạt lở đất, lũ ống, lũ quét: Bình An, Bình Khương, Bình Tân Phú, Bình Nguyên, Bình Đông, thị trấn Châu Ô.

d. Các xã, thị trấn có khả năng chịu ảnh hưởng của bão, áp thấp nhiệt đới: 22 xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

đ. Các khu vực có khả năng xảy ra hạn: Diễn biến hạn xảy ra chủ yếu ở những vùng có địa hình cao, mực nước ngầm thấp không ổn định và những vùng ven cửa biển, bị ô nhiễm nguồn nước dưới đất khi nắng hạn kéo dài.

1.3. Dự kiến cấp độ rủi ro thiên tai (theo QĐ số 18/2021/QĐ-TTg).

Trên địa bàn huyện khả năng xảy ra các cấp độ rủi ro thiên tai như:

a. Cấp độ rủi ro thiên tai do áp thấp nhiệt đới, bão (Điều 42): Cấp độ rủi ro thiên tai từ cấp 3 đến cấp 5.

b. Cấp độ rủi ro thiên tai do nước biển dâng (Điều 43): Rủi ro thiên tai cấp độ 2 đến cấp độ 4.

c. Cấp độ rủi ro thiên tai do mưa lớn (Điều 44): Rủi ro thiên tai từ cấp độ 1 đến cấp độ 4.

d. Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt (Điều 45): Rủi ro thiên tai cấp độ 1 đến cấp độ 5.

đ. Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy (Điều 46): Rủi ro thiên tai từ cấp độ 1 đến cấp độ 3.

e. Cấp độ rủi ro thiên tai do nắng nóng (Điều 47): Rủi ro thiên tai từ cấp độ 1 đến cấp độ 4.

g. Cấp độ rủi ro thiên tai do hạn hán hoặc sạt lở đất, sụt lún đất do hạn hán (Điều 48): Rủi ro thiên tai từ cấp độ 1 đến cấp độ 4.

h. Cấp độ rủi ro thiên tai do xâm nhập mặn (Điều 49): Rủi ro thiên tai từ cấp độ 1.

k. Cấp độ rủi ro thiên tai do gió mạnh trên biển (Điều 50): Rủi ro thiên tai từ cấp độ 2 đến cấp độ 3.

l. Cấp độ rủi ro thiên tai do sương mù (Điều 51): Rủi ro thiên tai cấp độ 1.

m. Cấp độ rủi ro thiên tai do lốc, sét, mưa đá (Điều 52): Rủi ro thiên tai cấp độ 1.

n. Cấp độ rủi ro thiên tai do rét hại, sương muối (Điều 53): Chưa đến rủi ro thiên tai cấp độ 1.

o. Cấp độ rủi ro thiên tai do cháy rừng tự nhiên (Điều 54): Rủi ro thiên tai cấp độ 1.

p. Cấp độ rủi ro do động đất (Điều 55): Rủi ro thiên tai cấp độ 1.

q. Cấp độ rủi ro do sóng thần (Điều 56): Rủi ro thiên tai cấp độ 1.

2. Đặc điểm dân sinh và xác định đối tượng dễ bị tổn thương:

2.1. Dân cư: *(Phụ lục 1 kèm theo)*

- Tổng dân số: 202.819 người
- Thành phần dân tộc: Dân tộc Kinh 202.050 người (chiếm tỷ lệ: 99,62%); Dân tộc khác: 769 người (chiếm tỷ lệ 0,38%).
- Số người ở độ tuổi lao động: 127.144 người;
- Số lượng người cao tuổi: 24.218 người;
- Số lượng trẻ em: 46.600 người;
- Phụ nữ: 73.352 người;
- Neo đơn: 874 người.
- Số lượng người tàn tật, khuyết tật: 3.992 người.

2.2. Tình hình dân sinh và nhà ở: *(Phụ lục 2 kèm theo)*

* Dân sinh:

- Tổng số hộ gia đình trong huyện: 60.432 hộ.
- Số hộ sản xuất Nông nghiệp - Lâm - Ngư: 46.103 hộ.
- Số hộ sản xuất phi Nông nghiệp: 20.147 hộ.
- Số hộ nghèo: 2.019 hộ.
- Số hộ cận nghèo: 3.952 hộ.

* Nhà ở:

- Nhà kiên cố: 33.203 nhà;
- Nhà bán kiên cố: 19.675 nhà;
- Nhà thiếu kiên cố: 1.444 nhà;
- Nhà đơn sơ: 12 nhà.

2.3. Các công trình có thể sơ tán dân đến: Tổng công trình sơ tán dân phòng chống thiên tai trên địa bàn huyện là 264 công trình với sức chứa: 65.881 người *(Phụ lục 3 kèm theo)*.

2.4 Số liệu sản xuất nông nghiệp chính: (Phụ lục 04 kèm theo)

IV. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

1. Công tác chỉ đạo điều hành:

Để chủ động phòng, chống, ứng phó kịp thời, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng năm 2024. UBND huyện chỉ đạo triển khai nhiệm vụ PCTT&TKCN năm 2024. Cụ thể:

- Kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện năm 2024.
- Phân công nhiệm vụ và địa bàn phụ trách của các thành viên BCH PCTT&TKCN huyện năm 2024.
- Ban hành Chỉ thị về việc tăng cường công tác PCTT&TKCN trên địa bàn huyện năm 2024.
- Tổ chức tổng kết công tác PCTT&TKCN năm 2023, triển khai nhiệm vụ năm 2024.
- Tổ chức các Đoàn kiểm tra công tác PCTT&TKCN năm 2024 tại các địa phương, đơn vị trên địa bàn huyện trong tháng 7-8/2024.
- Tạm ứng nguồn kinh phí 200 triệu đồng phục vụ công tác PCTT&TKCN năm 2024.
- Chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức Chính trị - Xã hội huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tập trung, chỉ đạo thực hiện công tác PCTT&TKCN năm 2024 theo Luật Phòng, chống thiên tai năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2021; Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai; Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp;
- Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn kiện toàn Đội Xung kích phòng chống thiên tai cấp xã năm 2024.

2. Công tác chuẩn bị theo phương châm “04 tại chỗ”:

2.1. Chuẩn bị về thông tin liên lạc:

- Số điện thoại, fax của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện: 0255.3510.924.
- Địa chỉ E-mail: Phongchongthientaibinhson@gmail.com.
- Điện thoại di động của các đồng chí lãnh đạo:
 - + Bí thư Huyện ủy: Ông Võ Văn Đồng (0913.078.867).
 - + Chủ tịch UBND huyện (Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT và TKCN huyện): Ông Nguyễn Tường Duy (0916.011.248).
 - + Phó Chủ tịch UBND huyện (Phó Trưởng ban Thường trực BCH PCTT&TKCN huyện): Ông Ung Đình Hiền (0935.144.669).
 - + Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự huyện (Phó Trưởng ban BCH PCTT&TKCN huyện): Ông Bùi Quốc Đạt (0976.171.234).

+ Trưởng Công an huyện (Phó Trưởng ban BCH PCTT&TKCN huyện): Ông Trần Thanh Tùng (0905.062.357 hoặc 069.4309.601).

+ Trưởng Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện (Phó Trưởng ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện, Chánh Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện): Ông Nguyễn Văn Thắng (0977.964.414 hoặc 0389.277.923).

+ Đồn Trưởng Đồn Biên phòng Bình Thạnh: Ông Huỳnh Đức Tin (0983.906.277).

+ Đồn Trưởng Đồn Biên phòng Bình Hải: Ông Trần Đình Sâm (0867.769.123).

+ Đồn Trưởng Đồn Biên phòng Cửa khẩu cảng Dung Quất: Ông Hà Quốc Vương (0974.330.404)

+ Hải Đội trưởng Hải đội 2: Ông Nguyễn Quang Nhật (0255.3626.432-0973.422.325).

+ Chủ tịch UBNDTTQ Việt Nam huyện: Ông Phan Đình Chí (0919.188.324); Phó Chủ tịch Thường trực UBNDTTQ Việt Nam huyện: Ông Lê Văn Thành (0981.492.919).

+ Bí thư Huyện đoàn: Ông Võ Văn Thành (0972.117.935).

+ Giám đốc Trung tâm Y tế huyện: Ông Võ Hùng Viễn (0946.000.099).

2.2. Chuẩn bị lực lượng tại chỗ: Lực lượng Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn ở huyện và xã: 4.373 người (Trong đó: cấp huyện 278 người, cấp xã 4.095 người) *(Phụ lục 5 kèm)*

2.3. Chuẩn bị phương tiện, thiết bị, vật tư tại chỗ: *(Phụ lục 6 kèm theo).*

*** Biện pháp bố trí, sử dụng phương tiện, thiết bị:**

- Chỉ đạo các địa phương sử dụng các phương tiện phù hợp phục vụ công tác sơ tán dân như: Đối với vùng ngập lũ, giao thông không thuận lợi dùng ghe, xuồng máy; đối với vùng giao thông thuận lợi thì dùng xe tải, xe máy,....

- Bố trí, phân bổ các loại phao cứu sinh, các trang thiết bị cứu nạn ưu tiên cho các xã ven biển, ven sông, các xã có vùng ngập sâu chia cắt, các lực lượng xung kích cứu nạn của các xã, các đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện.

2.4. Chuẩn bị hậu cần:

a. Tại huyện:

UBND huyện chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hợp đồng ứng phó thiên tai: 300 thùng mì tôm, 05 tấn gạo, 200 thùng nước khoáng chai và các nhu yếu phẩm khác dự phòng để kịp thời cứu trợ khẩn cấp cho nhân dân bị thiệt hại khi thiên tai xảy ra; Phòng Nông nghiệp và PTNT tạm ứng 100 triệu đồng phục vụ công tác PCTT&TKCN.

b. Tại các xã, thị trấn: *(Phụ lục 7 kèm theo).*

c. Dự trữ lương thực, thực phẩm, nước uống trong nhân dân:

UBND huyện, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện chỉ đạo UBND các xã, thị trấn, Trưởng ban Chỉ huy PCTT&TKCN các xã, thị trấn tuyên truyền nhân dân dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men thiết yếu, nước uống ít nhất 10 ngày

khi có bão, lũ xảy ra (đối với các xã đồng bằng) và ít nhất 15 ngày (đối với các xã miền núi, các khu vực thường xuyên bị ngập sâu chia cắt). Đồng thời có kế hoạch chăm sóc y tế cho nhân dân tại nơi sơ tán dân, các khu vực chia cắt,...

d. Công tác kiểm tra, vận hành, chạy thử các trang thiết bị, phương tiện trước thời kỳ cao điểm về thiên tai (trước 30/8 hàng năm)

UBND huyện, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện chỉ đạo Văn Phòng Thường trực BCH PCTT&TKCN huyện, các cơ quan, đơn vị, địa phương đóng trên địa bàn huyện kiểm tra, vận hành, chạy thử các trang thiết bị, phương tiện trước mùa mưa bão như: máy phát điện; ghe, xuồng máy, cano; kiểm tra chất lượng, số lượng các loại phao cứu sinh, nhà bạt, đèn pin, loa tay, cửa máy, hệ thống đài truyền thanh,... đảm bảo phục vụ tốt trong mùa mưa bão năm 2024.

2.5. Chỉ huy và lực lượng ứng phó công tác PCTT: (Phụ lục 8 kèm theo).

3. Kế hoạch ứng phó một số tình huống thiên tai nguy hiểm:

3.1. Công tác chỉ đạo ứng phó:

- Ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 1:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 7 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ; tuân thủ sự chỉ huy của cơ quan cấp trên; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai: Dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện; vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp huyện và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

- Ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 2:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 8 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ; tuân thủ sự chỉ huy của cơ quan cấp trên; hướng dẫn và tổ chức sơ tán người đến nơi an toàn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, chống thiên tai vì mục đích an toàn cho người.

Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện báo cáo, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh hỗ trợ.

- Ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 3, cấp độ 4: Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ, phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

- Ứng phó tình trạng khẩn cấp về thiên tai: Thực hiện theo Điều 11 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ; Việc phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó tình trạng khẩn cấp về thiên tai thực hiện theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

3.2. Kế hoạch cụ thể ứng phó với các loại hình thiên tai:

a. Ứng phó với bão, áp thấp nhiệt đới:

*** Trường hợp bão, áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông, không có nguy cơ ảnh hưởng đến đất liền huyện:**

Tình huống triển khai ứng phó với bão, áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông được áp dụng cho ngư dân và tàu thuyền đang hoạt động trên các vùng biển có khả năng bị ảnh hưởng của bão, áp thấp nhiệt đới.

- Bộ phận Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp huyện:

Văn phòng Thường trực BCH PCTT&TKCN huyện tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24 giờ, thường xuyên thông tin về tình hình diễn biến của bão, áp thấp nhiệt đới trên Biển Đông cho các địa phương ven biển, đồng thời thường xuyên liên hệ, phối hợp với UBND các xã ven biển, các Đoàn, Trạm Kiểm soát Biên phòng, Hải Đội 2 Biên phòng đóng trên địa bàn huyện, các Đài trực ICOM cộng đồng để nắm bắt số lượng tàu thuyền hoạt động vùng ảnh hưởng và kêu gọi, hướng dẫn tàu thuyền về nơi neo đậu an toàn hoặc thoát ra khỏi vùng nguy hiểm.

Đối với các trường hợp ngoài khả năng ứng cứu của huyện thì báo cáo BCH PCTT&TKCN tỉnh hỗ trợ liên hệ với các cơ quan chức năng kịp thời ứng cứu khi có sự cố có khả năng gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của ngư dân trên biển.

- Bộ phận ứng trực TKCN cấp huyện: Các Đoàn, Trạm Kiểm soát biên phòng, Hải đội 2 Biên phòng, BCH PCTT&TKCN các xã ven biển có nhiệm vụ nắm bắt tình hình diễn biến của bão, áp thấp nhiệt đới trên biển Đông, kêu gọi, hướng dẫn tàu thuyền về nơi neo đậu an toàn hoặc thoát ra khỏi vùng nguy hiểm. Tổ chức ứng cứu, hoặc kêu gọi ứng cứu các trường hợp tàu thuyền và ngư dân bị thiên tai trên vùng ven biển huyện; kêu gọi ứng cứu hoặc báo cáo BCH PCTT&TKCN huyện đề nghị các ngành chức năng ứng cứu đối với các trường hợp tàu thuyền và ngư dân bị thiên tai trên các vùng biển ngoài huyện, ngoài tỉnh và vùng biển các nước.

- Nhiệm vụ đảm bảo an toàn tàu thuyền:

UBND các xã ven biển, các lực lượng biên phòng đóng trên địa bàn huyện có nhiệm vụ kiểm tra, phối hợp kiểm tra an toàn tàu cá trước khi xuất bến, tuyệt đối không cho các tàu cá ra khơi khi không trang bị đầy đủ các thiết bị an toàn hoặc khi có dự báo thiên tai nguy hiểm trên biển.

*** Trường hợp bão, áp thấp nhiệt đới có thể ảnh hưởng đến khu vực vùng biển huyện:**

Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp huyện ban hành công điện chỉ đạo công tác kiểm đếm neo đậu tàu thuyền tại các xã ven biển và trực tiếp chỉ đạo các lực lượng biên phòng đóng trên địa bàn huyện, UBND các xã ven biển phối hợp tổ chức hướng dẫn các chủ tàu thuyền neo đậu tàu thuyền đúng quy định nhằm giảm thiểu thấp nhất thiệt hại do sóng lớn đánh mạnh vào bờ, tuyệt đối không cho ngư dân ở lại trên thuyền khi xảy ra thiên tai.

*** Trường hợp bão, áp thấp nhiệt đới có nguy cơ đổ bộ hoặc ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền huyện:**

Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện ban hành công điện khẩn, họp Ban Chỉ

huy PCTT&TKCN và Trưởng Ban Chỉ huy các xã, thị trấn để nắm bắt thông tin dự báo thiên tai, nhận định tình hình diễn biến thiên tai, phân công nhiệm vụ PCTT&TKCN như kế hoạch đề ra. Trong đó, đặc biệt chú trọng các nhiệm vụ sau:

- Chỉ đạo thành viên Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện đứng cánh tại các xã, phối hợp với địa phương triển khai nhiệm vụ ứng phó thiên tai.

- Các lực lượng biên phòng, UBND các xã ven biển thực hiện nhiệm vụ nhằm đảm bảo an toàn về người, tàu thuyền;

- Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng, các chủ đầu tư phối hợp với các nhà thầu thi công, UBND các xã, thị trấn triển khai kế hoạch phòng chống thiên tai cho các công trình đang xây dựng, tạm dừng thi công khi có dự báo thiên tai có khả năng đổ bộ vào đất liền huyện.

- BCH PCTT&TKCN các xã, thị trấn chỉ đạo bà con thu hoạch các loại sản phẩm nông nghiệp trước khi thiên tai xảy ra hoặc có kế hoạch bảo vệ đối với các trường hợp không thu hoạch kịp nhằm giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

- BCH PCTT&TKCN huyện và BCH PCTT&TKCN các xã, thị trấn triển khai ngay công tác chuẩn bị hậu cần tại chỗ như Phương án đã xây dựng.

- Nhiệm vụ đặc biệt là khẩn trương triển khai kế hoạch sơ tán nhân dân đến nơi an toàn ít nhất trước 12 giờ khi bão đổ bộ. Bão, ATNĐ đổ bộ vào đất liền thường kèm theo mưa to đến rất to có khả năng gây lũ lụt. Do đó, công tác chỉ đạo các xã miền núi đề phòng sạt lở đất, ngập lũ cục bộ, các xã dọc ven sông Trà Bồng đề phòng ngập sâu, chia cắt. Nhiệm vụ sơ tán dân thực hiện như phương án đã duyệt của UBND các xã, thị trấn.

- Lực lượng công an triển khai nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự tại địa phương, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông tại các tuyến đường trọng điểm.

*** Trường hợp Bão mạnh, siêu bão:**

Ngoài các nhiệm vụ ứng phó với bão ở mục a nêu trên, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện thường xuyên theo dõi thông tin diễn biến của bão, chỉ đạo hệ thống Đài truyền thanh trên địa bàn huyện cập nhật thông tin cảnh báo thiên tai trực tiếp, liên tục đến nhân dân, tổ chức tuyên truyền, kêu gọi nhân dân chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết ứng phó với bão mạnh, siêu bão như: Chuẩn bị địa điểm di dời, tuyên truyền nhân dân chuẩn bị các nhu yếu phẩm cần thiết khi đi di dời, ít nhất đủ cung cấp trong 03 ngày, chuẩn bị phương tiện hỗ trợ nhân dân di dời, hướng dẫn nhân dân giữ gìn trật tự và vệ sinh khi đến khu vực di dời, hướng dẫn nhân dân chèn chống nhà cửa, bảo vệ các công trình.

Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện chỉ đạo Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các xã, thị trấn làm việc trước với các doanh nghiệp tại địa phương để bố trí địa điểm cho nhân dân di dời đến; đồng thời chuẩn bị hậu cần tại khu vực di dời. Công tác di dời dân đến nơi an toàn phải được các địa phương khẩn cấp thực hiện, các trường hợp không chịu di dời phải thực hiện cưỡng chế di dời, đồng thời có phương án bảo vệ tài sản cho nhân dân tại địa phương.

Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đóng trên

địa bàn huyện sắp xếp, bảo vệ tài sản cơ quan và tổ chức di chuyển tài sản, tài liệu nếu hạ tầng cơ quan không đảm bảo.

b. Ứng phó với lũ và ngập lụt:

b1) Cấp độ 1:

- Các xã thuộc lưu vực sông Trà Bồng (Bình Minh, Bình Chương, Bình Mỹ, Bình Trung, thị trấn Châu Ổ, Bình Dương, Bình Phước): Rà soát các khu vực dân cư vùng trũng, thấp, khu vực có nguy cơ cao bị sạt lở đất, núi, bờ sông. Tổ chức di dời, sơ tán dân tương ứng cấp độ lũ, lụt.

- Các xã nằm dọc theo các sườn núi (Bình An, Bình Khương): Kiểm tra, rà soát các khu vực dân cư ven sông, suối, khu vực có nguy cơ cao bị sạt lở núi. Tổ chức di dời, sơ tán dân; các vị trí an toàn được xác định chủ yếu là trụ sở cơ quan, trường học, cơ sở y tế hoặc nhà dân nơi cao ráo, không bị ảnh hưởng của lũ, lũ quét, sạt lở đất.

- Các xã tiếp giáp ven biển (Bình Hải, Bình Châu, Bình Đông, Bình Chánh, Bình Thạnh, Bình Thuận, Bình Trị): Tổ chức di dời dân vùng có thể xảy ra triều cường, nước biển dâng, sạt lở bờ biển.

- Đối với các xã khác như: Bình Hoà, Bình Tân Phú, Bình Hiệp, Bình Long, Bình Nguyên, Bình Thanh di dời đến các vùng cao của từng xã.

*** Nhiệm vụ triển khai ứng phó với lũ, ngập lụt cấp độ 1:**

Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện chỉ đạo Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, tập trung lực lượng hỗ trợ nhân dân di dời đến các khu vực an toàn, chuẩn bị hậu cần khi tổ chức di dời. Chỉ đạo thành viên đứng cánh phối hợp với địa phương triển khai phương án di dời dân đạt hiệu quả.

b2) Cấp độ 2, 3, 4, 5:

Khi lũ đạt mức rủi ro thiên tai cấp 2, cấp 3, cấp 4, cấp độ 5 thì hầu hết 22 xã, thị trấn trên địa bàn huyện Bình Sơn bị ảnh hưởng.

*** Nhiệm vụ triển khai ứng phó với lũ, ngập lụt cấp độ 2,3,4,5:**

BCH PCTT&TKCN huyện chỉ đạo BCH PCTT&TKCN các xã, thị trấn khẩn trương thực hiện phương án di dời dân, đối với các trường hợp ngoài khả năng ứng phó của xã phải báo cáo nhanh về Văn phòng Thường trực BCH PCTT&TKCN huyện đề đề xuất hướng xử lý. Các lực lượng công an, quân đội, thanh niên xung kích của huyện được huy động hỗ trợ các địa phương tổ chức phương án di dời dân theo mức báo động lũ, ngập lụt.

c. Đối với các loại thiên tai khác: lốc, sét, lũ quét, sạt lở núi,...

Hàng năm, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện ban hành Công văn chỉ đạo triển khai ứng phó với lốc, sét, nắng nóng, lũ, lũ quét và sạt lở đất. Theo đó, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện chỉ đạo Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các xã, thị trấn có kế hoạch phòng tránh lũ quét, sạt lở đất và thông qua hệ thống Đài truyền thanh các xã, thị trấn hướng dẫn nhân dân cách phòng, chống lốc, sét, mưa đá.

d. Ứng phó với hạn hán:

Tận dụng tối đa các nguồn nước mặt, nước ngầm hiện có bằng các biện pháp công trình như nạo vét, mở rộng hoặc đào mới các ao, giếng có lượng nước ngầm dồi dào, đắp các đập bồi trên sông suối để chắn giữ nước. Đóng kín các cửa cống, cửa phai, không để rò rỉ, thẩm thấu nước ngọt và hạn chế nước mặn xâm nhập vào đồng ruộng. Thường xuyên kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các hư hỏng nhỏ bằng các loại vật liệu địa phương, hạn chế rò rỉ thất thoát nước qua công trình.

Thực hiện nạo vét mương nội đồng, đảm bảo đưa nước nhanh, đủ đến mặt ruộng.

Tu sửa mua sắm các thiết bị, lắp đặt các loại máy bơm, thiết bị bơm tại các vị trí cần thiết trên sông, suối, ao, hồ chứa và tận dụng mực nước chết sẵn sàng bơm tưới kịp thời khi hạn xảy ra.

4. Công tác cứu hộ, cứu nạn, hướng dẫn tàu thuyền tránh trú bão:

4.1. Kế hoạch cứu hộ, cứu nạn trên sông Trà Bông, trên đất liền:

- Lực lượng thực hiện nhiệm vụ: Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các xã, thị trấn thuộc lưu vực sông Trà Bông. Cơ quan phối hợp hỗ trợ: Ban chỉ huy Quân sự huyện.

- Phương tiện: Xuồng máy, tàu cá, ca nô, xe ô tô, xe máy,....

- Địa điểm sơ cứu, cấp cứu: Trạm y tế cấp xã, Trung tâm Y tế huyện.

4.2. Kế hoạch cứu hộ, cứu nạn trên biển:

Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện chỉ đạo Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các xã ven biển phối hợp với lực lượng biên phòng tuyên truyền, vận động ngư dân có tàu thuyền tham gia cứu nạn, cứu hộ khi gặp thiên tai trên biển. Các trường hợp khẩn cấp tàu thuyền ngư dân không thể hỗ trợ ứng cứu phải thông qua hệ thống thông tin liên lạc với các cơ quan chức năng để kịp thời ứng cứu khi gặp sự cố trên biển.

4.3. Kế hoạch hướng dẫn tàu thuyền tránh trú bão:

Đến nay, tổng số lượng tàu thuyền toàn huyện 1.125 chiếc. Tổng công suất: 372.266CV. Trong đó: tàu có chiều dài từ 15m trở lên 580 chiếc. Để đảm bảo an toàn tàu cá và ngư dân trong mùa mưa bão đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai kế hoạch hướng dẫn tàu thuyền tránh trú bão sau đây:

a) Đối với tàu thuyền đang hoạt động ngoài vùng biển xa không kịp chạy về địa phương tránh bão:

Bằng tất cả các phương tiện thông tin liên lạc, các địa phương ven biển phối hợp với lực lượng biên phòng thông báo tình hình diễn biến của cơn bão, kêu gọi hướng dẫn tàu thuyền thoát ra khỏi vùng ảnh hưởng nguy hiểm của cơn bão. Trường hợp phải chạy tránh bão đến các khu vực nước khác phải thông tin, báo cáo các cơ quan chức năng liên hệ với nước bạn cho cập bến tránh bão.

b) Đối với tàu thuyền chạy về tránh bão tại địa phương:

Các địa phương ven biển phối hợp với lực lượng biên phòng tổ chức hướng dẫn tàu thuyền neo đậu tại các khu vực biển, cảng biển, các luồng lạch ít gió nhằm đảm bảo an toàn cho tàu thuyền. Cụ thể:

- Tàu cá các xã Bình Châu, Bình Hải và một số tàu cá các xã khác trên địa

bàn huyện:

+ Đối với tàu thuyền công suất nhỏ: Ngư dân vận chuyển máy về nhà và kéo tàu lên bờ khu vực bờ biển thôn Châu Thuận Biển, xã Bình Châu; thôn Phước Thiện, thôn An Cường, xã Bình Hải.

+ Đối với tàu công suất lớn: Tàu tránh bão khu vực Cảng Tịnh Hòa, vùng cửa Sa Kỳ kéo dài đến Đập Quỳnh Lưu, xã Bình Châu.

- Tàu cá các xã Bình Thuận, Bình Đông, Bình Thạnh, Bình Chánh, Bình Trị, Bình Phước, Bình Dương và một số tàu cá các xã khác trên địa bàn huyện: Neo tàu tránh bão tại khu vực cửa Sa Cần, Bình Thạnh; khu vực Sông Đầm, xã Bình Thuận; khu vực luồng lạch giữa hai xã Bình Chánh - xã Bình Dương.

*** Nhiệm vụ phối hợp hướng dẫn tàu thuyền tránh trú bão:**

- UBND các xã: Bình Thuận, Bình Đông, Bình Thạnh, Bình Chánh, Bình Trị, Bình Phước, Bình Dương phối hợp với Đoàn Biên phòng Bình Thạnh (quản lý Trạm Kiểm soát Biên phòng Bình Thạnh).

- UBND các xã Bình Châu, Bình Hải phối hợp với Đoàn Biên phòng Bình Hải (quản lý Trạm Kiểm soát Biên phòng Bình Hải) và Hải Đội 2.

5. Kế hoạch đảm bảo an toàn hồ đập trong mùa mưa lũ:

Huyện có 58 công trình hồ chứa nước thủy lợi do địa phương quản lý. Ngoài một số công trình mới xây dựng và nâng cấp công trình xây dựng trong thời gian gần đây như Hồ An Phong, Hồ Phước Hòa, Hồ Hóc Búa, Hồ Gò Lang, Hồ Liên Trì, Hồ Vàng, Tuyên Tung, Hóc Mua, Phố Tinh,... còn lại hầu hết các công trình, chủ yếu là hồ chứa đều được xây dựng từ cách đây 20 năm đến trên 25 năm, quá trình khai thác sử dụng đã bộc lộ những yếu kém và xuống cấp nghiêm trọng, cần phải khắc phục như hồ Phước Hoàng, hồ Hòa Hải, hồ Phước Tích, hồ Hàm Rồng...

Để đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa lũ, tránh thiệt hại về người, tài sản, đất đai do sự cố công trình thủy lợi gây ra góp phần đảm bảo ổn định sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện cần triển khai kế hoạch phòng chống lũ cho công trình cụ thể như sau:

5.1. Đảm bảo các hạng mục, bộ phận công trình hoạt động bình thường, đủ khả năng vượt lũ.

- Đối với hồ chứa: trong mọi tình huống, không cho nước tràn qua mặt đập đất, xử lý triệt để mạch đùn, cát chảy ở thân và nền đập.

- Trường hợp lũ, bão xảy ra vượt tần suất thiết kế hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố công trình, sạt lở bờ đập phải di dời dân khỏi vùng nguy hiểm.

5.2. Nhiệm vụ cụ thể:

*** Trước ngày 30/8 hằng năm phải thực hiện một số nhiệm vụ sau:**

- Tổ chức kiểm tra, tu sửa, khắc phục các hạng mục công trình có hiện tượng nứt gãy, sạt lở, sụt lún.

- Phát dọn đường tràn thông thoáng và tháo dỡ toàn bộ ván phai vỏ khô khi mưa lớn, lũ xảy ra nhằm đảm bảo cho tràn hoạt động tốt nhất.

- Mở cống thông thoáng, đặc biệt, với các hồ chứa không trữ nước sớm.

- Đơn vị quản lý khai thác công trình thành lập đội thường trực lũ trên công trình.
- Chuẩn bị mặt bằng, địa điểm để di dời dân khỏi vùng nguy hiểm đề phòng khi có sự cố công trình trong mưa bão, các khu vực cần phải có phương án di dời:
 - + Tất cả khu dân cư ở hạ lưu các hồ chứa nằm dưới mực nước cao nhất của hồ và trong bán kính 1km tính từ chân đập, đặc biệt là hồ Hàm Rồng (Bình Chánh), hồ Liên Trì (Bình Hiệp), hồ Tân An (Bình Minh), hồ Hồ Lũng, hồ Gia Hội (Bình Thanh), hồ An Phong (Bình Mỹ), Hồ Gò Lang (Bình Hòa)...
 - + Các khu dân cư ven sông Trà Bồng nằm trong vùng ngập lũ thường xuyên thuộc các xã Bình Minh, Bình Mỹ, Bình Chương, vùng dân cư thôn Tiên Đào (Bình Trung) và các Khu dân cư ven đê ngăn lũ Bình Trung - Châu Ổ thuộc địa phận thị trấn.
 - + Địa điểm, phương tiện và lán trại trú ẩn: Do UBND xã, thị trấn lập kế hoạch cụ thể, chi tiết trên cơ sở phải đảm bảo vượt lũ, an toàn, thuận tiện trong quá trình di dời và tiếp tế lương thực, nhu yếu phẩm, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân.

*** Khi có tin bão gần kèm theo mưa lớn:**

Đội thường trực lũ trực 24/24 tại mặt đập, bố trí xên, cuốc, xe đạp thồ, đèn pin và nhu yếu phẩm cần thiết trên công trình.

UBND xã thông báo cho lực lượng xung kích của xã và nhân dân là lao động chính ở vùng gần công trình nhất chuẩn bị dụng cụ: Cuốc, xẻng, quang gánh... sẵn sàng tập trung lên mặt đập khi có tình huống xảy ra. Mặt khác cũng sắp xếp nhân lực ở nhà để di dời dân đến vùng cao khi có tình huống xấu nhất xảy ra khi mực nước hồ đạt mực nước dâng gia cường nhưng cường độ mưa lớn, liên tục và có dự báo mưa lũ tiếp tục diễn biến phức tạp.

*** Khi tin bão khẩn cấp và khi lũ, bão xảy ra:**

Duy trì chế độ trực 24/24, thường xuyên kiểm tra mực nước thượng, hạ lưu; tình trạng các hạng mục: Mái đập thượng, hạ lưu; cống lấy nước và tràn xả lũ. Nếu phát hiện hiện tượng bất thường, đội tập trung xử lý, trường hợp mức độ nguy hiểm phải đánh kèn báo động để huy động nhân dân tập trung xử lý đồng thời thông tin khẩn cấp, đầy đủ về tình hình hiện trường cho Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện.

Các trường hợp sau đây phải thực hiện di dời dân vùng nguy hiểm đến nơi an toàn:

- Mực nước hồ cách mặt đập $\leq 0,3$ m và mưa, bão vẫn diễn biến phức tạp;
- Nước tràn qua mặt đê, đập;
- Mực nước sông hồ tuy thấp nhưng thân, mái, nền đê, đập xảy ra hiện tượng sụt lún, sạt lở mà lực lượng tại chỗ không khắc phục ngay được và đang diễn biến xấu.

Việc tổ chức di dời, cứu hộ cứu nạn, Ban chỉ huy PCTT&TKCN xã, thị trấn phải sử dụng nhân, vật lực, phương tiện tại chỗ là chính, trường hợp đặc biệt, Ban chỉ huy PCTT&TKCN huyện sẽ huy động hỗ trợ tiếp ứng.

*** Khắc phục công trình, xử lý sau lũ lụt:**

- Huy động nhân dân tập trung khắc phục hậu quả do lũ lụt gây ra, đồng thời kiểm tra, đánh giá, báo cáo thiệt hại và giải pháp, khối lượng khắc phục về Ban chỉ huy PCTT & TKCN huyện trong thời gian sớm nhất.

- Khối lượng phòng, chống lũ ước tính: Đất đào, đắp 2.215 m³; Bao tải 44.300 chiếc; cọc tre 11.500cọc; Dăm 20 m³; cát hạt lớn 30 m³.

6. Kế hoạch di dời, sơ tán dân phòng tránh thiên tai:

6.1. Đối với bão, áp thấp nhiệt đới:

a) Cấp độ 3: Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **4.034 hộ/11.975 khẩu** (Trong đó: di dời xen ghép: 3.097 hộ/9.254 khẩu; Di dời tập trung: 937 hộ/2.721 khẩu)

b) Cấp độ 4: Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **11.009 hộ/38.044 khẩu** (Trong đó: di dời xen ghép: 7.429 hộ/24.807 khẩu; Di dời tập trung: 3.580 hộ/13.237 khẩu).

c) Cấp độ 5: Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **14.102 hộ/46.883 khẩu** (Trong đó: di dời xen ghép: 3.677hộ/13.058 khẩu; Di dời tập trung: 10.425 hộ/30.825 khẩu).

(Phụ lục 09 kèm theo)

6.2. Đối với lũ, lụt: Thực hiện phương án sơ tán dân theo mức báo động lũ:

- Mức báo động 3 đến báo động 3+1m: **3.012 hộ/9.877 khẩu** (Trong đó: di dời xen ghép: 2.651 hộ/8.671 khẩu; Di dời tập trung: 361 hộ/1.206 khẩu).

- Mức báo động 3 +1m trở lên: **3.372 hộ/9.813 khẩu** (Trong đó: di dời xen ghép: 2.620 hộ/7.577 khẩu; Di dời tập trung: 752 hộ/2.236 khẩu).

- Mức lũ lịch sử: **4.537 hộ/13.645 khẩu** (Trong đó: di dời xen ghép: 3.063 hộ/8.369 khẩu; Di dời tập trung: 1.474 hộ/5.276 khẩu).

(Phụ lục 10 kèm theo)

6.3. Phòng, tránh sạt lở bờ sông, bờ biển: Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **249 hộ/804 khẩu.**

6.4. Phòng, tránh lũ quét: Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **10 hộ/30 khẩu.**

6.5. Phòng, tránh sạt lở núi, sạt lở đất, vùng hạ du các hồ đập: Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **57 hộ/194 khẩu.**

6.6. Phòng, tránh bị chia cắt do ngập lụt: Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **3.769 hộ/12.124 khẩu.**

(Phụ lục 11 kèm theo)

V. Tổ chức thực hiện:

1. Đối với UBND các xã, thị trấn:

- Tổ chức tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm công tác PCTT&TKCN, khắc phục hậu quả thiên tai năm 2023; trên cơ sở đó rà soát, xây dựng kế hoạch Ứng phó thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn năm 2024 sát với thực tế tại địa phương. Có kế hoạch kiểm tra, đôn đốc và chỉ đạo thực hiện công tác PCTT&TKCN của địa

phương mình đạt hiệu quả nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Khẩn trương củng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT&TKCN của địa phương theo hướng tinh gọn; nâng cao năng lực trách nhiệm của Ban Chỉ huy; đồng thời phải phát huy sức mạnh tổng hợp để chủ động xử lý, đối phó kịp thời với mọi tình huống trong mùa mưa bão.

- Củng cố, tăng cường mạng lưới thông tin liên lạc đảm bảo hoạt động thông suốt trong mọi tình huống; thực hiện nghiêm túc chế độ trực ban 24/24h trong mùa mưa bão.

- Trong mùa mưa bão tổ chức tuyên truyền, chỉ đạo nhân dân chủ động dự trữ lương thực và các nhu yếu phẩm cần thiết sử dụng ít nhất là 10 ngày khi thiên tai xảy ra; riêng đối với các xã miền núi, các vùng thường bị chia cắt phải có phương án dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh ít nhất 15 ngày nhằm đảm bảo không có hộ dân bị chết do đói trong mùa mưa bão.

- Căn cứ vào Phương án Ứng phó thiên tai và TKCN năm 2024 của địa phương mình, cần phân công rõ trách nhiệm, địa bàn phụ trách đối với các thành viên trong Ban Chỉ huy. Thành lập các đội cứu hộ, cứu nạn xung kích, sẵn sàng ứng cứu khi có lệnh điều động của Trưởng Ban Chỉ huy PCTT&TKCN xã, thị trấn.

- Tổ chức kiểm tra công trình thủy lợi, kịp thời phát hiện các sự cố hư hỏng để có biện pháp xử lý; có phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho nhân dân sống ở vùng hạ lưu các hồ chứa nước.

- Kiểm tra các khu dân cư nằm trong vùng sạt lở, vùng thường bị ngập sâu để xây dựng phương án cụ thể trong việc tổ chức di dời, bảo vệ dân đến nơi an toàn, có biện pháp đảm bảo an toàn cho tàu thuyền trong mùa mưa bão.

- Kiểm tra cụ thể về số lượng, vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác PCTT&TKCN hiện có ở địa phương; trên cơ sở đó có kế hoạch sửa chữa, bổ sung theo qui định nhằm kịp thời đảm bảo đáp ứng trong công tác cứu hộ, cứu nạn khi có thiên tai.

- Bố trí các địa điểm chuẩn bị lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh dự trữ, các trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn ở những vị trí thuận lợi nhằm phục vụ kịp thời trong mọi tình huống xảy ra.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến của lụt, bão, thiên tai để chủ động ứng phó và khắc phục hậu quả theo phương châm "4 tại chỗ", báo cáo kịp thời, chính xác các số liệu thống kê về thiệt hại.

- Quản lý chặt chẽ các tổ chức, cá nhân thực hiện kinh doanh du lịch dưới hình thức du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng tại các thủy vực, các hồ đập thủy lợi, xây dựng kế hoạch tìm kiếm cứu nạn khi xảy ra sự cố chìm ghe, chìm thuyền, thúng, ... đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho nhân dân.

- Tổ chức cấm biển báo khu vực có nguy cơ bị đuối nước, đặc biệt là trẻ em trong mùa hè nắng nóng, mùa mưa lũ, thông qua các kênh truyền thông tuyên truyền nhân dân phòng, chống đuối nước do thiên tai gây ra.

- Sử dụng ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí khác theo qui định để kịp thời tổ chức PCTT&TKCN và khắc phục hậu quả bão lụt sớm ổn định đời sống và sản xuất cho nhân dân.

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm toàn diện và trực tiếp trước UBND huyện về việc huy động và sử dụng nguồn lực của địa phương trong công tác PCTT&TKCN và khắc phục hậu quả thiên tai.

2. Đối với Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện:

- Có trách nhiệm tham mưu UBND huyện và Chủ tịch UBND huyện trong việc điều hành, xử lý kịp thời có hiệu quả trong việc PCTT&TKCN nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các địa phương, đơn vị thực hiện tốt công tác PCTT&TKCN và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Đề xuất mua sắm các trang thiết bị thiết yếu phục vụ công tác PCTT&TKCN.

3. Đối với các phòng, ban, đơn vị đóng trên địa bàn huyện:

3.1. BCH Quân sự huyện:

- Làm nhiệm vụ thường trực Tìm kiếm cứu nạn trên đất liền của BCH PCTT&TKCN.

- Có phương án bố trí lực lượng, phương tiện sẵn sàng ứng cứu kịp thời tính mạng và tài sản của nhân dân; cứu hộ các công trình giao thông, đê, kè, đập, hồ chứa.

- Xử lý nhanh chóng các tình huống khẩn cấp khi thiên tai xảy ra, đảm bảo Quân đội là lực lượng chủ lực trong công tác PCTT&TKCN.

3.2. Công an huyện:

- Xây dựng phương án bố trí lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia ứng cứu; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội khi thiên tai xảy ra.

- Phối hợp với các lực lượng chức năng, các ngành, các địa phương tham gia cứu hộ, cứu nạn.

- Chỉ đạo Công an cơ sở tăng cường kiểm soát các bến đò ngang, đò tạm về an toàn phương tiện, người lái đò và nhân dân qua đò.

3.3. Các Đồn, Trạm Kiểm soát Biên phòng; Hải Đội 2 Biên phòng:

- Thực hiện công tác PCTT&TKCN trên biển, phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan nắm thông tin về hoạt động của tàu thuyền trên biển; kiểm đếm, kêu gọi, hướng dẫn các chủ tàu thuyền tránh trú bão an toàn trên các vùng biển; hướng dẫn các chủ phương tiện neo đậu tàu thuyền tránh trú bão an toàn tại các vùng biển, các bến neo đậu trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với các địa phương, đơn vị tổ chức kiểm soát chặt chẽ, kiên quyết không cho người và cá đi hoạt động khi có dự báo thời tiết xấu trên biển; chuẩn bị sẵn sàng các lực lượng, phương tiện ứng cứu các sự cố, thiên tai xảy ra trên biển khi có yêu cầu.

3.4. Trung tâm Viễn thông huyện và Bưu điện huyện:

- Thực hiện chế độ ưu tiên cho mạng thông tin PCTT&TKCN.

- Đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt trong mọi tình huống kể cả khi bão, lũ đang xảy ra.

- Có phương án phòng chống thiên tai đối với các Trạm BTS xây dựng trên địa bàn các xã, thị trấn.

3.5. Phòng Nông nghiệp và PTNT:

- Làm nhiệm vụ Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện.

- Kiểm tra, đôn đốc các địa phương, đơn vị hoàn thành kế hoạch gia cố, tu bổ hệ thống đê điều, kè, các hồ chứa nước và các công trình thủy lợi khác theo tiến độ vượt lũ. Có phương án đảm bảo an toàn cho các hồ, đập và các công trình thủy lợi khác.

- Phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong việc chuyển đổi cơ cấu sản xuất; chỉ đạo các xã gieo trồng đúng lịch thời vụ và thu hoạch các sản phẩm nông nghiệp trước mùa mưa bão nhằm giảm thấp nhất thiệt hại cho nông dân.

- Đảm bảo an toàn cho vật nuôi, kịp thời ngăn chặn và phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác đảm bảo an toàn cho người và nghề cá hoạt động trên biển và tại nơi neo đậu; bảo vệ các khu vực nuôi trồng thủy sản; chỉ đạo việc nuôi trồng thủy sản phù hợp theo tình hình thời tiết để hạn chế thiệt hại.

3.6. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện:

- Có kế hoạch kiểm tra, đánh giá chất lượng cầu cống và hệ thống giao thông trên địa bàn huyện, kịp thời báo cáo nhanh các hư hỏng đối với hệ thống cầu, cống trên các tuyến Quốc lộ, Đường tỉnh và hệ thống giao thông các tuyến Quốc lộ, Đường tỉnh cho cấp có thẩm quyền quản lý.

- Xây dựng phương án bố trí lực lượng, vật tư, phương tiện ứng cứu, thay thế khi cầu, đường có sự cố hư hỏng để đảm bảo giao thông thông suốt, đặc biệt đối với các tuyến giao thông chính, quan trọng;

- Ở những nơi nguy hiểm, nơi thường xuyên ngập sâu, vùng nước chảy xiết, các bến đò, các đoạn đường, cầu bị hư hỏng thì phối hợp với địa phương làm biển báo và phân công người luân phiên canh gác, cảnh báo. Tuyệt đối không cho người và phương tiện giao thông qua lại để tránh thiệt hại về con người và tài sản.

3.7. Phòng Lao động –Thương binh và Xã hội:

Tham mưu cho UBND huyện mua dự trữ các nhu yếu phẩm thiết yếu trong mùa mưa bão; đồng thời làm tốt công tác chính sách xã hội, cứu trợ kịp thời, đúng đối tượng cho nhân dân vùng bị thiên tai theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3.8. Phòng Y tế và Trung tâm Y tế huyện:

- Có kế hoạch dự phòng đủ cơ số thuốc thiết yếu, chủ động cung ứng thuốc cho các xã khó khăn trước mùa mưa bão. Chủ động cung ứng thuốc cho nhân dân vùng có nguy cơ ngập sâu, chia cắt trước mùa mưa bão.

- Chỉ đạo các Trạm Y tế các xã, thị trấn hướng dẫn nhân dân biết cách phòng trừ dịch bệnh trong mùa lũ, xử lý môi trường đặc biệt là xử lý nguồn nước sinh hoạt sau bão, lũ.

- Phòng Y tế huyện có văn bản hướng dẫn cho các địa phương về xác định các trường hợp bị thương nặng, để các cấp, các ngành có cơ sở hỗ trợ khi có người bị thương.

3.9. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo, các Trường học trên địa bàn huyện tổ chức kiểm tra toàn bộ hệ thống trường học trước mùa mưa bão để kịp thời sửa chữa; đối với những phòng học xuống cấp có khả năng gây nguy hiểm cho học sinh thì tuyệt đối không được bố trí học sinh vào học;

- Khi có thông tin về bão, lụt của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng, có bão từ cấp 9 trở lên đổ bộ vào địa phận tỉnh ta hoặc mực nước lũ trên sông Trà Bồng ở mức từ báo động cấp III trở lên thì phải chủ động thông báo cho học sinh nghỉ học;

- Có kế hoạch giáo dục, quản lý và nghiêm cấm học sinh không được ra đường, đùa nghịch với những nơi nguy hiểm khi có bão, lụt xảy ra.

3.10. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Triển khai kế hoạch xử lý chất thải, rác thải sau thiên tai.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện, các địa phương xử lý nguồn nước sinh hoạt ô nhiễm sau thiên tai.

3.11. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Có trách nhiệm tham mưu đề xuất cho UBND huyện hỗ trợ kịp thời về tài chính cho các địa phương và các ngành để khắc phục hậu quả thiên tai (nếu có).

3.12. Điện lực Bình Sơn:

Phối hợp kiểm tra, đánh giá chất lượng hệ thống điện trên địa bàn huyện trước mùa mưa bão để có biện pháp sửa chữa, xử lý các sự cố về điện bảo đảm an toàn tuyệt đối cho người và hệ thống điện trong mùa mưa bão.

3.13. Phòng Văn hoá và Thông tin; Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao:

- Củng cố hệ thống thông tin, tuyên truyền phổ biến kịp thời đến mọi người dân các thông tin dự báo về bão, lụt, thiên tai, triều cường, sóng thần...; các chủ trương, chỉ thị, mệnh lệnh về công tác PCTT&TKCN và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tuyên truyền hướng dẫn nhân dân những kiến thức cơ bản về phòng chống thiên tai để nâng cao nhận thức, chủ động đối phó với mọi tình huống khi thiên tai xảy ra.

3.14. Đối với UBMTTQVN, các Tổ chức chính trị - xã hội huyện:

- UBMTTQ Việt Nam huyện làm chủ đầu mối tiếp nhận và phân phối hàng cứu trợ khắc phục hậu quả bão lụt. Kiểm tra, giám sát việc phân phối hàng hoá cứu trợ (nếu có).

- Các Tổ chức Chính trị - xã hội huyện thường xuyên phối hợp và thực hiện tốt công tác PCTT&TKCN, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tùy theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai Phương án đạt hiệu quả./.

